

Bản án số: **28** /2017/HSST

Ngày: 24/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Trần Thị Trà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phúc.
2. Ông Đào Công Chín.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ước – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vương Anh Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017. Đối với bị cáo:

Phạm Minh C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994, tại Tri Tôn – An Giang; Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Phạm nhân phân trại K2, Trại giam số 3, Tổng cục VIII, Bộ Công An. Số CMND: Không nhớ. Nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 3/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Phạm Minh T (Đã chết)và bà: Đàm Thị Mỹ T (Đã chết). Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; Tiền án: Có 3 tiền án. Ngày 01 tháng 11 năm 2011, bị TAND quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “ Cướp tài sản” theo bản án số 71/2011/HSST. Ngày 27/3/2014 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm 3 tháng 4 ngày tù về tội “ Bắt, giữ người trái pháp luật; Cướp tài sản; Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 28/2014/HSST. Ngày 22/4/2016 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 3 năm tù về tội “ Cố ý gây thương tích ”. Tổng hợp hình phạt tù còn lại 6 năm 10 tháng 12 ngày tù của bản án số 28 ngày 27/3/2014 của TAND tỉnh Nghệ An. Buộc Phạm Minh C phải chấp hành hình phạt chung 9 năm 10 tháng 12 ngày tù. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 9/6/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại, trại tạm giam Công An tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị **Nguyễn Thùy D** . Sinh năm 1985. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

Nơi ĐKKHKT: Xóm 4 xã Nghĩa D, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Đơn vị công tác: Tổ y tế, Phân trại số 2, Trại giam số 3, tổng cục VIII – Bộ Công An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 25/4/2017 phạm nhân Phạm Minh C, mang theo ½ lưỡi dao lam đi từ buồng giam I.4 xuống bệnh xá Phân trại số 2 để xin thuốc uống. Khi đến phòng thấy chị Nguyễn Thị D đang làm việc trong phòng, nên C đi vào đứng phía sau chị D, dùng tay phải quàng siết cổ, tay trái dùng ½ lưỡi dao lam dí vào cổ chị D và nói “ Nếu cán bộ la lên tôi sẽ rạch mặt cán bộ ”. Do hoảng sợ nên chị D kêu lên để mọi người ứng cứu, thì bị C kéo chị D từ bàn làm việc đến trước cửa phòng nhà vệ sinh của bệnh xá để cố thủ và đòi yêu sách Ban Giám thị cho đổi Trại giam. Lúc này có phạm nhân Đoàn Văn Ngh (là y vụ giúp việc tại bệnh xá) chạy sang thấy sự việc nên khuyên can, nhưng phạm nhân C không buông tha mà còn tiếp tục siết cổ và kéo chị D. Một lúc sau các phạm nhân Nguyễn Văn C, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Thế S đang lao động gần đó nghe tiếng kêu cứu nên chạy đến giải cứu đưa chị D ra ngoài và bắt giữ phạm nhân C giao cho cán bộ trực trại làm rõ sự việc.

Tại bản cáo trạng số 26/ KSĐT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An, truy tố Phạm Minh C ra trước Tòa án nhân dân huyện T để xét xử về tội "**Bắt giữ người trái pháp luật**" theo quy định tại khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1, Điều 123; điểm p, khoản 1, Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Minh C mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 51 BLHS. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành tại bản án số 70/HSPT ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An là 8 năm 3 tháng 13 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 9 năm 9 tháng 13 ngày tù đến 10 năm 3 tháng 13 ngày tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS

Tiêu hủy: ½ lưỡi dao lam đã qua sử dụng.

Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Minh C có lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai lầm của bị cáo, xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 25/4/2017, tại khu vực bệnh xá thuộc phân trại số 2, Trại giam số 3, Tổng cục VIII, Bộ Công an, đóng tại xã Nghĩa D, huyện Tân Kỳ – Nghệ An, phạm nhân Phạm Minh C đã dùng ½ lưỡi dao lam đe dọa và bắt giữ chị Nguyễn Thị D (Cán bộ cấp phát

thuộc) nhằm đòi yêu sách đề nghị Ban giám thị cho đổi Trại giam. Tại khoản 1 Điều 123 BLHS quy định “ *Người nào bắt giữ người trái pháp luật, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm* ”. Đối chiếu với quy định trên thì hành vi của Phạm Minh C đã phạm vào tội "**Bắt giữ người trái pháp luật**". Như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét về tính chất của vụ án ít nghiêm trọng, nhưng vụ việc xảy ra trong trại giam, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự cũng như môi trường cải tạo của các phạm nhân khác, làm cho các phạm nhân hoang mang dao động. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc dùng lưỡi dao lam không chế bắt giữ chị D làm con tin để đòi yêu sách đổi trại, không những vi phạm pháp luật mà còn xâm phạm đến danh dự của cán bộ làm nhiệm vụ tại trại nên cần phải nghiêm trị, bản thân bị cáo là đối tượng có nhiều tiền án, đang thụ hình với mức án 9 năm 10 tháng 12 ngày tù, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, để học tập, rèn luyện, lao động cải tạo thành người tốt, sớm hoà nhập với cộng đồng xã hội, làm lại cuộc đời. Bị cáo đã không chịu rèn luyện, mà tiếp tục phạm tội mới. Chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, không tôn trọng quyền tự do của bản thân. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và việc tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nữa là cần thiết, như vậy mới có tác dụng, giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý, vì vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thùy D không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra có thu giữ của Phạm Minh C ½ lưỡi dao lam đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị, áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Phạm Minh C đang thi hành bản án số 70/HSPT ngày 22/4/2016 của Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An với mức án 9 năm 10 tháng 12 ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/11/2015. Ngày 9/6/2017 bị cáo bị bắt giam về tội mới. Trong quá trình thi hành án tại Trại giam số 3, Tổng cục VIII, Bộ Công an, bị cáo không được giảm án. Như vậy bị cáo đã thi hành được 1 năm 6 tháng 29 ngày tù, nên áp dụng khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù còn lại 8 năm 3 tháng 13 ngày tù của bản án đang phải thi hành và hình phạt của bản án này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh C phạm tội: " *Bắt giữ người trái pháp luật* ".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 123; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Phạm Minh C 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt tù còn lại của bản án số 70/HSPT ngày 22/4/2016 của Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An, với mức án là 8 năm 3 tháng 13 ngày tù. Buộc bị cáo Phạm Minh C phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 9 (Chín) năm 9 (Chín) tháng 13 (Mười ba) ngày tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giam, ngày 9/6/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Tiêu hủy: ½ lưỡi dao lam. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, lập vào ngày 14 tháng 7 năm 2017.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp Nghệ an
- Công an huyện T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Trà